

Bản án số: 65/2023/HSST

Ngày: 05/4/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Minh Tuấn và ông Vương Đình Quang*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trần Nam – Kiểm sát viên.*

Trong ngày 05/4/2023, tại phòng xét xử trực tuyến, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; TAND quận N mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/TLST-HS ngày 22/3/2023 đối với bị cáo:

Lò Văn M, sinh năm 1993; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Bản H, xã C, huyện Đ, tỉnh Đ.

Dân tộc: Xin Mun; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Lò Văn S và bà Lường Thị N

Bị cáo có vợ là Lường Thị V, sinh năm 1988; Có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 32C2/19 – Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Công Đ – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị VKSND quận N, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau: Lò Văn M là đối tượng nghiện ma túy Heroine, trước khi bị bắt M làm công nhân xây dựng tại công trường Khu đô thị mới An lạc, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/12/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên M đã sử dụng số điện thoại 0334394441 của mình gọi đến số điện thoại 0365457630 của Thân (chưa xác định nhân thân, lai lịch), M lưu trong danh bạ điện

thoại là “Thân OK” hỏi mua 200.000đ ma túy loại Heroine. Thân đồng ý và hẹn giao dịch tại chợ Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội. Sau đó, M mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29V7- 317.68 của anh Nguyễn Quang C là chủ thầu xây dựng tại công trường xây dựng An Lạc để đi mua ma túy. M một mình điều khiển xe máy đến khu vực đối diện nhà số 196 đường La Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội mua của Thân 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, M điều khiển xe máy ra khu vực nghĩa trang gần đó sử dụng một phần, số ma túy còn lại, M giấu trong cặp quần rồi điều khiển xe máy quay về công trường xây dựng. Khi đến khu vực công Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển thuộc phường Tây Mỗ, quận N, Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường Phương Canh kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy;
- + 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh, gắn sim số 0334394441;
- + 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29V7-317.68.

Tại bản kết luận giám định số 8442 ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,174 gam.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSNTL ngày 20/3/2023 của VKSND quận N, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng; Tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội đối với bị cáo. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, đã được niêm phong có chữ ký của Lò Văn M, cán bộ công an và giám định viên. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng số 63 ngày 20/3/2023 của VKSND quận N đã truy tố bị cáo. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Trương Công Đ bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, Điều, khoản pháp luật mà bản luận tội của đại diện VKS đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở dưới mức thấp nhất mà đại diện VKS đề nghị, bởi lẽ: Bị cáo là người dân tộc ít người, là thành viên của hộ nghèo, văn hóa học hết lớp 02, hoàn cảnh bị gia đình bị cáo khó khăn, lại nghiện ma túy đã lâu, có 04 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, bị cáo nhất thời phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ăn ănn hối cải và thành khẩn khai báo, số ma túy tàng trữ không lớn, mục đích để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì đã được thu hồi. Theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, HĐXX nhận định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/12/2022, tại khu vực cổng Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển, phường Tây Mỗ, quận N, Hà Nội, Lò Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,174 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác công an phường Phương Canh bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm, gây mất trật tự trị an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Về nhân thân của bị cáo: Tính đến ngày phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương ứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hiện bị cáo không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung “Phạt tiền” cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của bị cáo.

Liên quan trong vụ án này còn có đối tượng tên Thân là người bán ma túy cho M, sử dụng số điện thoại 0365457630. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là

Lường Thị H (Sinh năm: 1971; HKTT: Yên Hưng, Sông Mã, Sơn La). Tại Cơ quan điều tra, chị H cho biết, chị H đã đăng ký và sử dụng số điện thoại trên đến năm 2017. Sau đó, chị H không sử dụng số điện thoại trên nữa và chị H cũng không cho ai số điện thoại trên. Bản thân chị H cũng không biết và không có mối quan hệ gì với Lò Văn Thân. Tiến hành rà soát tại khu vực đối diện nhà đường La Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội chưa phát hiện thông tin liên quan đến Thân nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ và xử lý

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe mang BKS 29V7-317.68 đăng ký mang tên Dương Thị T (Sinh năm: 1998; Nơi thường trú: Phương Cách, Quốc Oai, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, chị T cho biết, năm 2017 chị T mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda C90 màu đen và đăng ký xe BKS: 29V7-317.68. Sau đó, chị T đã bán chiếc xe trên cho người không rõ lai lịch. Số máy HA08E1566183, số khung: RLHHA0806AY266338 của chiếc xe thu giữ là số máy, số khung của chiếc xe mang BKS 29V1-126.55, đăng ký mang tên Nguyễn Tuyên H (Sinh năm: 1955; Nơi thường trú: Yên Bái, Ba Vì, Hà Nội). Ông H khai năm 2012, ông H mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29V1 -126.55. Sau đó cho con trai là Nguyễn Tuyên T (Sinh năm: 1990; Nơi thường trú: Yên Bái, Ba Vì, Hà Nội) mượn để sử dụng. Anh T sử dụng chiếc xe trên đến năm 2017 thì bị mất trộm. Tuy nhiên anh T không trình báo Cơ quan Công an việc bị mất chiếc xe máy và cam kết không bán chiếc xe trên cho ai, hiện nay vẫn giữ giấy tờ đăng ký xe.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn M khai chiếc xe máy trên mượn của anh Nguyễn Quang C (Sinh năm: 1983; Nơi thường trú: Đồng Quang, Quốc Oai, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh C cho biết trước đây đã ứng tiền công cho một người thợ (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng người này không có tiền nên đã đưa lại chiếc xe trên cho anh C sử dụng. Bản thân anh C không biết nguồn gốc của chiếc xe trên. Ngày 13/12/2022, Lò Văn M mượn xe anh C để đi mua đồ dùng cá nhân, anh C không biết M sử dụng xe máy để đi mua ma túy sử dụng nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Kết quả tra cứu xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Kết luận giám định số 660/17.02.2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định số khung, số máy của xe là số nguyên thủy. Ngày 09/3/2023, Cơ quan điều tra Công an quận N đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 29V7-317.68, Số máy HA08E1566183, số khung: RLHHA0806AY266338 để tiếp tục xác minh làm rõ nên HĐXX không xem xét.

Số vật chứng còn lại cần sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 46, 47 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lò Văn M 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh, bên trong có lắp sim. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, đã được niêm phong có chữ ký của Lò Văn M, cán bộ Công an và giám định viên. (Đặc điểm vật chứng đúng như biên bản giao nhận vật chứng số 134 ngày 23/3/2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận N).

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, Công an quận
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Vinh